TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2026/HSST
Ngày 22-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng và bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 2- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Lò Văn M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 10 năm 2000 tại xã Bình Thuận, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản NP, xã BT, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D sinh năm 1972 và bà Lò Thị T, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Lường Thị Đ, sinh năm 2003 và 01 con, con lớn nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 76/2021/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La) xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 02 năm 2025. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M là: Ông Đàm Mạnh Hùng- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 20/02/2025, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với công an xã Bình Thuận, tỉnh Sơn La

làm nhiệm vụ tại khu vực Bản NP, xã BT (trước là xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu), tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn M có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Văn M là Heroine); 01 (một) túi nilon màu hồng bên trong có chứa 146 (một trăm bốn mươi sáu) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Lò Văn M khai là ma túy tổng hợp); 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone vỏ kim loại màu xanh, màn hình cảm ứng bên trong có 01 (một) thẻ sim vật lý mang số thuê bao 0398.161.120.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 20/02/2025, Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: 146 (một trăm bốn mươi sáu) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp trong túi nilon màu hồng có khối lượng 14,94 gam, trích 05 (năm) viên nén màu hồng có khối lượng 0,51 gam gửi giám định ký hiệu M1; còn lại 14,43 gam ký hiệu L1. Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon màu hồng có khối lượng 22,01 gam, trích 0,34 gam gửi giám định ký hiệu M2; còn lại 21,67 gam ký hiệu L2.

Kết luận giám định số: 367/KL-KTHS ngày 25/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M2 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 14,94 gam, loại Methamphetamine và 22,01 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00, ngày 19/02/2025 Lò Văn M gọi điện thoại cho Giàng A Nếnh là người quen của Mới nhà ở bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La để hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, Nếnh đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Lò Văn M điều khiển xe máy một mình từ nhà lên xã Mường Bám, khi M đi đến khu vực cầu thuộc bản Nà La, xã Mường Bám, M gặp hỏi và mua được của Nếnh 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine và 01 (một) túi nilon màu hồng bên trong có chứa 146 (một trăm bốn mươi sáu) viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp với giá 12.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe máy về nhà. Về đến nhà M cất giấu số ma túy vào trong túi áo khoác phía trước bên trái và treo lên đầu giường ngủ. Đến khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 20/02/2025 Tổ Công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La và công an xã Bình Thuận, tỉnh

Sơn La đến kiểm tra ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng đối với Lò Văn M.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT- VKS-P1 ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 2561 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 16 (mười sáu) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone vỏ kim loại màu xanh, màn hình cảm ứng bên trong có 01 (một) thẻ sim vật lý mang số thuê bao 0398.161.120.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 0000005 bên trong có L1= 14,43 gam và L2= 21,67 gam được cho vào 02 túi nilon màu trắng riêng biệt + 01 vỏ túi nilon màu hồng+ 01 mảnh nilon màu hồng+ một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo Lò Văn M.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ xác định tội danh:

Ngày 20/02/2025 bị cáo Lò Văn M đã có hành vi cất giữ trái phép 36,95 gam chất ma tuý (trong đó 14,94 gam, loại Methamphetamine và 22,01 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Bản NP, xã BT, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/02/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 367/KL-KTHS ngày 25/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 36,95 gam chất ma tuý (trong đó 14,94 gam, loại Methamphetamine và 22,01 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Lò Văn M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, không có tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn M không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone vỏ kim loại màu xanh, màn hình cảm ứng bên trong có 01 (một) thẻ sim vật lý mang số thuê bao 0398.161.120 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma tuý, công cụ phương tiện phạm tội. Do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 21,67 gam Heroine ký hiệu L1 và 14,43 gam Methamphetamine, ký hiệu L2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; đối với một phong bì ghi số niêm phong 0000005, 02 túi nilon màu trắng riêng biệt, 01 vỏ túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu hồng, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là điều kiện miễn án phí đối với bị cáo nên không chấp nhận.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn M khai mua của người đàn ông dân tộc Mông tên Nếnh ở bản Tư Làng, xã Mường Bám tại khu vực lán nương bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La vào ngày 19/02/2025. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thu thập ảnh và cho bị cáo Lò Văn M tiến hành nhận dạng và xác định người đàn ông đó tên là Giàng A Nếnh, sinh năm 1997, trú tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã nhiều lần tiến hành xác minh, triệu tập Giàng A Nếnh nhưng hiện nay Giàng A Nếnh

không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Nếnh đi đâu, làm gì. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định truy tìm người để tiếp tục xác minh và khi đủ căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn M phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

Đối với Giàng A Nếnh, sinh năm 1997, trú tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La, bị cáo Lò Văn M khai là người có hành bán ma túy cho Mới với giá 12.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã nhiều lần tiến hành xác minh, triệu tập Giàng A Nếnh nhưng hiện nay Giàng A Nếnh không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Nếnh đi đâu, làm gì. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định truy tìm người để tiếp tục xác minh và khi đủ căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone vỏ kim loại màu xanh, màn hình cảm ứng bên trong có 01 (một) thẻ sim vật lý mang số thuê bao 0398.161.120.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 0000005 bên trong có L1= 14,43 gam và L2= 21,67 gam được cho vào 02 túi nilon màu trắng riêng biệt + 01 vỏ túi nilon màu hồng+ 01 mảnh nilon màu hồng+ một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 53/QĐ-VKS-P1 ngày 25/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La (có bảng kê vật chứng kèm theo) và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 50 ngày 25/02/2026 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2026/ TB-TA	*Sơn La, ngày 29 tháng 6 năm 2026*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2026/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La có thiếu sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung: Tại dòng thứ 9 từ dưới trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:".

Nay được bổ sung như sau:

"[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đỏ đen, chưa có biển số, là phương tiện bị cáo Lò Văn M dùng vào việc phạm tội, dùng để đi mua ma túy ngày 19/02/2026. Quá trình điều tra xác định tài sản của anh Lường Văn Biên sinh năm 2001, trú tại bản Phát Chặp, xã Mường É, tỉnh Sơn La, sau khi đi mua ma túy xong bị cáo đã trả lại chiếc xe cho anh Lường Văn Biên ngày 19/02/2026. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội, anh Biên không biết, không liên quan. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không thu giữ chiếc xe trên là có căn cứ, đúng pháp luật".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng